

Số: 06.13/VFMVFB-2013/NQĐH

TP. HCM, ngày 01 tháng 10 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

V/v chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB)

- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2007 và chỉnh sửa, bổ sung ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Thông tư số 183/2011/TT-BTC được Bộ Tài chính thông qua ngày 16/12/2011;
- Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ mở của Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam số 04/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10/6/2013;
- Căn cứ vào Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam được thông qua ngày 25/6/2013;
- Căn cứ vào Biên Bản kiểm phiếu của Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam ngày 01/10/2013.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội nhà đầu tư đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 5 Điều 27 – Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Quyết định của Ban đại diện quỹ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban đại diện quỹ có một phiếu biểu quyết. Thành viên Ban đại diện quỹ không được ủy quyền cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ. Tuy nhiên, đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền cử người đại diện mình tham dự tại cuộc họp, nhưng người đại diện này không có quyền biểu quyết. **Đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền gửi ý kiến bằng văn bản và/hoặc cử người đại diện mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.**

Điều 2: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 4 Điều 33 – Cuộc họp Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Cuộc họp Ban đại diện Quỹ được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên trở lên tham dự, trong đó số thành viên độc lập phải chiếm từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên, bao gồm cả người đại diện thay thành viên Ban đại diện tại phiên họp mà không có được ủy quyền biểu quyết, và cả những thành viên Ban đại diện không đến dự họp trực tiếp nhưng có gửi ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn với sự chứng kiến của tất cả các thành viên dự họp. Quyết định của Ban đại diện Quỹ được thông qua nếu được từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ dự họp và từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ độc lập thông qua. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ban đại diện Quỹ.

Điều 3: Chỉnh sửa, bổ sung Điều 56 – Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng – của Điều lệ Quỹ

Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

1. Ngày định giá:

Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định mỗi tuần và mỗi tháng. Ngày định giá là ngày thứ Sáu hàng tuần (với kỳ định giá hàng tuần) và là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (với kỳ định giá hàng tháng). **Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.**

Trong trường hợp ngày định giá của kỳ định giá hàng tuần rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.



2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

Giá trị tài sản ròng (NAV) của quỹ bằng tổng giá trị các tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của quỹ..

Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường **hoặc giá thị trường có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản**).

Cụ thể được xác định theo phương thức sau:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
...Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	<ul style="list-style-type: none"> - Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch), tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán (giá sạch), trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán cho các giao dịch mua bán thông thường (outright) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá hoặc chỉ có các giao dịch với giá có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế
6.	Trái phiếu không niêm yết	<ul style="list-style-type: none"> Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau : <ul style="list-style-type: none"> + Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có), tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán, (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban Đại Diện (BĐD) Quỹ phê duyệt; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế

...

Ghi chú:

- Lãi lũy kế: là khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước ngày định giá;
- Giá trị sổ sách của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
- Ngày được hiểu là ngày theo lịch dương.
- **Các phương thức định giá được chi tiết tại Sổ tay định giá.**

- Ngày được hiểu là ngày theo lịch dương.
- Các phương thức định giá được chi tiết tại Sổ tay định giá.
- Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày trước ngày định giá. Phương thức xác định giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán phải được ngân hàng giám sát xác nhận là phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ

Giá trị đơn vị quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành *tại ngày giao dịch trước ngày định giá*, và được làm tròn *lấy đến tới 02 chữ số thập phân*.

Điều 4: Chính sửa, bổ sung khoản 2 Điều 63 – Các loại phí do Quỹ trả – của Điều lệ Quỹ

Điều 63. Các loại phí do Quỹ trả

2. *Phí lưu ký và giám sát*

... Tổng phí giám sát, lưu ký không vượt quá 0,15% NAV/năm *tuân thủ theo quy định của pháp luật và tính trên bình quân NAV tại các kỳ định giá trong tháng.*

...

Điều 8: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ



NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ



TRẦN THANH TÂN



Số: 05.13./VFMVFB-2013/BBKP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2013



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Kết quả biểu quyết thông qua chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB)

Dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty quản lý quỹ - Công ty VFM, Ban Đại diện Quỹ và Ngân hàng Giám sát của Quỹ - Ngân hàng Deutsche Bank AG Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh, kết quả biểu quyết chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB), bằng hình thức văn bản của Nhà đầu tư như sau:

Ban Kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|---|-------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Bội Hồng Lê (Chủ tịch Ban đại diện Quỹ) | - Trưởng Ban |
| 2. Bà THÁI THANH BẢO LINH (Người kiểm phiếu Ngân hàng giám sát) | - Thành viên độc lập |
| 3. Ông Trần Thanh Tân (Tổng Giám đốc Công ty quản lý quỹ) | - Thành viên kiểm phiếu |

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT BẰNG VĂN BẢN NHƯ SAU:

- Tổng số Nhà đầu tư có quyền tham gia biểu quyết là: 71 Nhà đầu tư, chiếm 100% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Mỗi Nhà đầu tư có 01 phiếu biểu quyết, tương ứng với toàn bộ số lượng chứng chỉ quỹ mà mình nắm giữ.
- Tại thời điểm kiểm phiếu, có tổng số 69 Nhà đầu tư đã tham gia biểu quyết, chiếm 99,95% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết. Trong đó:
 - + Số phiếu tham gia biểu quyết không hợp lệ là: 0
 - + Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ là: 69

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Nội dung biểu quyết 1: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 5 Điều 27 – Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Quyết định của Ban đại diện quỹ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban đại diện quỹ có một phiếu biểu quyết. Thành viên Ban đại diện quỹ không được ủy quyền cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ. Tuy nhiên, đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền cử người đại diện mình tham dự tại cuộc họp, nhưng người đại diện này không có quyền biểu quyết. **Đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền gửi ý kiến bằng văn bản và/hoặc cử người đại diện mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.**

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 2: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 4 Điều 33 – Cuộc họp Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Cuộc họp Ban đại diện Quỹ được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên trở lên tham dự, trong đó số thành viên độc lập phải chiếm từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên, bao gồm cả người đại diện hợp thay thành viên Ban đại diện tại phiên họp mà không có được ủy quyền biểu quyết, và cả những thành viên Ban đại diện không đến dự họp trực tiếp nhưng có gửi ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn với sự chứng kiến của tất cả các thành viên dự họp. Quyết định của Ban đại diện Quỹ được thông qua nếu được từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ dự họp và từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ độc lập thông qua. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ban đại diện Quỹ.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 3: Chỉnh sửa, bổ sung Điều 56 – Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng – của Điều lệ Quỹ

Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

1. Ngày định giá:

Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định mỗi tuần và mỗi tháng. Ngày định giá là ngày thứ Sáu hàng tuần (với kỳ định giá hàng tuần) và là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (với kỳ định giá hàng tháng). *Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.*

Trong trường hợp ngày định giá của kỳ định giá hàng tuần rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. ~~Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.~~

2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

Giá trị tài sản ròng (NAV) của quỹ bằng tổng giá trị các tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của quỹ..

Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường *hoặc giá thị trường có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản*).

Cụ thể được xác định theo phương thức sau:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
...Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	- Giá yết hoặc tên gọi khác (<i>giá sạch</i>), tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán (<i>giá sạch</i>), trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán <i>cho các giao dịch mua bán thông thường (outright)</i> tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá <i>hoặc chỉ có các giao dịch với giá có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản</i> , ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau: + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế
6.	Trái phiếu không niêm yết	Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau : + Giá yết hoặc tên gọi khác (<i>giá sạch</i>) <i>trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có)</i> , tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch

45
DŨN
CỔ P
QUẢ
QUỸ
VIỆ
7 TF

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
		<p>chứng khoán, (giá sách) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; hoặc</p> <p>+ Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban Đại Diện (BĐD) Quý phê duyệt; hoặc</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc</p> <p>+ Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc</p> <p>+ Mệnh giá cộng lãi lũy kế</p>

...

Ghi chú:

- Lãi lũy kế: là khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước ngày định giá;
 - Giá trị sổ sách của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
 - Ngày được hiểu là ngày theo lịch dương.
 - *Các phương thức định giá được chi tiết tại Sổ tay định giá.*
- Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày trước ngày định giá. Phương thức xác định giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán phải được ngân hàng giám sát xác nhận là phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ

Giá trị đơn vị quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành *tại ngày giao dịch trước ngày định giá*, và được làm tròn *lấy đến tới 02 chữ số thập phân*.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 4: Chính sửa, bổ sung khoản 2 Điều 63 – Các loại phí do Quỹ trả – của Điều lệ Quỹ

Điều 63. Các loại phí do Quỹ trả

2. Phí lưu ký và giám sát

... Tổng phí giám sát, lưu ký ~~không vượt quá 0,15% NAV/năm~~ *tuân thủ theo quy định của pháp luật* và tính trên bình quân NAV tại các kỳ định giá trong tháng.

...

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

- 0.
 G TY
 PHÂN
 IN LÝ
 ĐẦU T
 T NAI
 HỒ

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 16 giờ 15 phút, ngày 01 tháng 10 năm 2013.

Đại diện Công ty VFM
Tổng Giám đốc



Trần Thanh Tân

Đại diện Ban đại diện quỹ
Chủ tịch

Nguyễn Bội Hồng Lê

Đại diện Ngân hàng giám sát

THÁI THANH BẢO LINH

Người kiểm phiếu

~~Đinh Thị Thanh Thảo~~

Đặng Vũ Hoài Diệu

Trưởng Ban Dịch vụ Quản lý Tài Sản



~~Đặng Vũ Hoài Diệu~~

Đinh Thị Thanh Thảo
Giám Đốc Nghiệp Vụ



**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU
VIỆT NAM (VFMVFB)**

Số: 05.13/VFMVFB-2013/BBKP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2013



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Kết quả biểu quyết thông qua chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB)

Dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty quản lý quỹ - Công ty VFM, Ban Đại diện Quỹ và Ngân hàng Giám sát của Quỹ - Ngân hàng Deutsche Bank AG Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh, kết quả biểu quyết chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB), bằng hình thức văn bản của Nhà đầu tư như sau:

Ban Kiểm phiếu gồm có:

- | | |
|---|-------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Bội Hồng Lê (Chủ tịch Ban đại diện Quỹ) | - Trưởng Ban |
| 2. Bà THÁI THANH BẢO LINH (Người kiểm phiếu Ngân hàng giám sát) | - Thành viên độc lập |
| 3. Ông Trần Thanh Tân (Tổng Giám đốc Công ty quản lý quỹ) | - Thành viên kiểm phiếu |

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT BẰNG VĂN BẢN NHƯ SAU:

- Tổng số Nhà đầu tư có quyền tham gia biểu quyết là: 71 Nhà đầu tư, chiếm 100% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Mỗi Nhà đầu tư có 01 phiếu biểu quyết, tương ứng với toàn bộ số lượng chứng chỉ quỹ mà mình nắm giữ.
- Tại thời điểm kiểm phiếu, có tổng số 69 Nhà đầu tư đã tham gia biểu quyết, chiếm 99,95% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết. Trong đó:
 - + Số phiếu tham gia biểu quyết không hợp lệ là: 0
 - + Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ là: 69

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Nội dung biểu quyết 1: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 5 Điều 27 – Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Quyết định của Ban đại diện quỹ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban đại diện quỹ có một phiếu biểu quyết. Thành viên Ban đại diện quỹ không được ủy quyền cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ. Tuy nhiên, đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền cử người đại diện mình tham dự tại cuộc họp, nhưng người đại diện này không có quyền biểu quyết. **Đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền gửi ý kiến bằng văn bản và/hoặc cử người đại diện mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.**

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 2: Chỉnh sửa, bổ sung khoản 4 Điều 33 – Cuộc họp Ban đại diện Quỹ – của Điều lệ Quỹ

Cuộc họp Ban đại diện Quỹ được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên trở lên tham dự, trong đó số thành viên độc lập phải chiếm từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên, bao gồm cả người đại diện họp thay thành viên Ban đại diện tại phiên họp mà không có **được ủy** quyền biểu quyết, và cả những thành viên Ban đại diện không đến dự họp trực tiếp nhưng có gửi ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua các phương tiện truyền tin nghe, nhìn với sự chứng kiến của tất cả các thành viên dự họp. Quyết định của Ban đại diện Quỹ được thông qua nếu được từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ dự họp và từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên số thành viên Ban đại diện Quỹ độc lập thông qua. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ban đại diện Quỹ.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 3: Chính sửa, bổ sung Điều 56 – Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng – của Điều lệ Quỹ

Điều 56. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

1. Ngày định giá:

Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định mỗi tuần và mỗi tháng. Ngày định giá là ngày thứ Sáu hàng tuần (với kỳ định giá hàng tuần) và là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (với kỳ định giá hàng tháng). **Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.**

Trong trường hợp ngày định giá của kỳ định giá hàng tuần rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. ~~Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.~~

2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

Giá trị tài sản ròng (NAV) của quỹ bằng tổng giá trị các tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của quỹ..

Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường **hoặc giá thị trường có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản**).

Cụ thể được xác định theo phương thức sau:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
...Trái phiếu		
5.	Trái phiếu niêm yết	- Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch), tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán (giá sạch), trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán cho các giao dịch mua bán thông thường (outright) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước ngày định giá hoặc chỉ có các giao dịch với giá có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản , ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau: + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế
6.	Trái phiếu không niêm yết	Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau : + Giá yết hoặc tên gọi khác (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) , tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
		chứng khoán, (giá sạch) trên các hệ thống báo giá trái phiếu không niêm yết (nếu có) tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban Đại Diện (BĐD) Quỹ phê duyệt; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận (được chi tiết trong sổ tay định giá); hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế

Ghi chú:

- Lãi lũy kế: là khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước ngày định giá;
 - Giá trị sổ sách của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
 - Ngày được hiểu là ngày theo lịch dương.
 - **Các phương thức định giá được chi tiết tại Sổ tay định giá.**
- Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày trước ngày định giá. Phương thức xác định giá trị các khoản nợ và nghĩa vụ thanh toán phải được ngân hàng giám sát xác nhận là phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.

Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ

Giá trị đơn vị quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành **tại ngày giao dịch trước ngày định giá**, và được làm tròn **lấy đến tới 02 chữ số thập phân**.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Nội dung biểu quyết 4: Chính sửa, bổ sung khoản 2 Điều 63 – Các loại phí do Quỹ trả – của Điều lệ Quỹ

Điều 63. Các loại phí do Quỹ trả

2. Phí lưu ký và giám sát

... Tổng phí giám sát, lưu ký ~~không vượt quá 0,15% NAV/ năm~~ **tuân thủ theo quy định của pháp luật** và tính trên bình quân NAV tại các kỳ định giá trong tháng.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số Nhà đầu tư đồng ý : 99,74% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không đồng ý : 0% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.
- Tổng số Nhà đầu tư không có ý kiến: 0,26% trên tổng số đơn vị quỹ đang lưu hành tham gia biểu quyết.

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 16 giờ 15 phút, ngày 01 tháng 10 năm 2013.

Đại diện Công ty VFM
Tổng Giám đốc



Trần Thanh Tân

Đại diện Ban đại diện quỹ
Chủ tịch

Nguyễn Bội Hồng Lê

Đại diện Ngân hàng giám sát

THÁI THANH BẢO LINH

Người kiểm phiếu



Đinh Thị Thanh Thảo

Đinh Thị Thanh Thảo
Head of Global Business Services

Đặng Vũ Hoài Diệu

Đặng Vũ Hoài Diệu
Trưởng Ban Dịch vụ Quản Lý Tài Sản

